

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT CET

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT CET

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CET TRADE EQUIPMENT AND TECHNICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CET TETS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110169256

3. Ngày thành lập: 02/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 101A Ngõ 805 Đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989833859

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	4329
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4530
4.	Bán mô tô, xe máy Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4541
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4543
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4610
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ kinh doanh dược Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4653

11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Loại trừ hoạt động dạy về tôn giáo, hoạt động các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể	8559
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng công trình - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;	7110
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu chuyển giao công nghệ về phòng cháy chữa cháy; cứu nạn cứu hộ. - Nghiên cứu và phát triển hệ thống phòng cháy, chữa cháy.	7212
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7490
21.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593

24.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
25.	Sản xuất linh kiện điện tử Loại trừ hoạt động nhà nước cấm	2610
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Loại trừ hoạt động nhà nước cấm	2620
27.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
28.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
29.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
30.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
31.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
32.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
37.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
38.	Sản xuất máy luyện kim	2823
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác	4933
40.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
41.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: - Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí;	3530
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)

50.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm	4741
51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN ĐÌNH	Tổ dân phố số 2 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	37,500	033085000202	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	37.500	375.000.000	37,500		

2	BÙI XUÂN CHIẾN	9A Hẻm 91/85 Trại Cá, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	0350810000 37
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000	
3	NGUYỄN TIẾN THẠCH	Số 6 Ngõ 81 Xã Đàn, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	37,500	0340670036 55
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	37.500	375.000.000	37,500	
4	NGUYỄN TIẾN TRUNG	Số 8, ngõ 538, đường Nguyễn Ái Quốc, Tổ dân phố Bán Xá, Phường Trung Lương, Thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	184004607
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000	

5	VŨ THỊ CHINH	P1-G1-C5, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	038183015879
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI XUÂN CHIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/09/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035081000037

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 9A Hẻm 91/85 Trại Cá, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 9A Hẻm 91/85 Trại Cá, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội